

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 57/2024/HSST

Ngày: 15 - 07 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Duy Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tâm.

2. Bà Trương Thị Út Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hồ Hải Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HUỲNH TẤN L**, sinh ngày 04/01/2002 tại tỉnh Tiền Giang; căn cước công dân số xxxxxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý về trật tự và xã hội cấp ngày 22/11/2021; nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1972; vợ: Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 2003; con: Huỳnh Nguyễn Cát T, sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: Vào ngày 01/8/2023, bị cáo Huỳnh Tấn L1 bị Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi “Cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản” theo Quyết định số 401 ngày 01/8/2023 của Công an huyện G (Bị cáo chưa chấp hành việc đóng phạt xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Võ Thanh T1, sinh năm 1985 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Văn B, sinh năm 1969 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Võ Thị Nguyệt S, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Phạm Thị Kim P, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Nguyễn Thành N, sinh năm 1994 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp X, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Nguyễn Duy K, sinh năm 2001 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Phạm Văn P1, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2001 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/8/2023, trên đường đi từ thị xã G về nhà, bị cáo L1 thấy anh Võ Thanh T1 (sinh năm 1985, ngụ ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang) đang ngồi uống nước với anh Nguyễn Thành N (sinh năm 1994, ngụ ấp X, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang) tại quán của chị Võ Thị Nguyệt S (Tên gọi khác: Sáu H, sinh năm 1976, ngụ ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang) nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh T1. Sau đó, bị cáo Huỳnh Tấn L1 đi về nhà để lấy một con dao tự chế bỏ trong một thùng giấy và đi đến chỗ anh T1 đang ngồi; tại đây, bị cáo Huỳnh Tấn L1 dùng dao tự chế chém nhiều cái vào hai cánh tay vào vai phải của anh T1 gây thương tích.

Ngày 23/10/2023 bị hại là anh Võ Thanh T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình là Huỳnh Tấn L1.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 1035/CN ngày 28/8/2023 của Bệnh

viện C xác nhận: bị hại Võ Thanh T1 thương tích như sau: Gãy hở 1/3 dưới 2 xương cẳng tay trái tổn thương bó mạch thần kinh trụ + Gãy hở monteggia phải + Vết thương vai phải.

Tại kết luận giám định số 333-2023/KLTTCT-TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định.

+ Sẹo vết thương từ 1/3 dưới sau cẳng tay trái đến mặt trước trong cổ tay trái.

+ Sẹo mổ 1/3 dưới trước cẳng tay trái.

+ Sẹo vết thương vai phải.

+ Sẹo vết thương 1/3 trên ngoài cánh tay trái.

+ Sẹo vết mổ trùng vết thương dọc 1/3 trên sau cẳng tay phải.

+ Sẹo mổ trùng vết thương 1/3 trên sau cẳng tay phải.

+ Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái, sát cổ tay đã phẫu thuật kết hợp xương hạn chế vận động cổ tay ít và vừa.

+ Gãy xương trụ tay phải.

+ Sẹo vết thương mặt lưng đốt bàn ngón II tay phải.

- Kết quả cận lâm sàng.

+ Kết quả X Quang: Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái đang kết hợp xương bằng nẹp vis. Gãy 1/3 xương trụ tay phải đang kết hợp xương bằng nẹp vis.

+ Đo điện cơ: Tổn thương dây thần kinh trụ trái vận động, cảm giác hoàn toàn tại vị trí vết thương (1/3 dưới cẳng tay trái).

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Võ Thanh T1 là: 41 % (bốn mươi một phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích:

+ Sẹo vết thương từ 1/3 dưới sau cẳng tay trái đến mặt trước trong cổ tay trái. Sẹo vết thương vai phải. Sẹo vết thương 1/3 trên ngoài cánh tay trái. Sẹo vết mổ trùng vết thương dọc 1/3 trên sau cẳng tay phải. Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái, sát cổ tay đã phẫu thuật kết hợp xương hạn chế vận động cổ tay ít và vừa. Gãy xương trụ tay phải. Sẹo vết thương mặt lưng đốt bàn ngón II tay phải. Sẹo

mổ trùng vết thương 1/3 trên sau cẳng tay phải. Thương tích do vật sắc gây nên.

+ Sẹo mổ 1/3 dưới trước cẳng tay trái. Thương tích do phẫu thuật gây nên.

- Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án:

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 56,5 cm; cán dao bằng gỗ màu nâu dài 16,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 40 cm, nơi rộng nhất là 6,5 cm, trên lưỡi dao có 04 lỗ hình tròn và 03 lỗ hình bầu dục;

+ 01 (Một) vỏ thùng giấy đựng bia nhãn hiệu BIA SAIGON LAGER;

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 30.000.000 đồng; ngày 27/06/2024, ông Huỳnh Văn B (Cha của bị cáo) tiếp tục nộp 40.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Võ Thanh T1 tiếp tục yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn L1 bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây nên với số tiền là 104.339.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 34; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Huỳnh Tấn L1 08 năm đến 09 năm. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn L1 có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Võ Thanh T1 số tiền 104.339.000 đồng.

Anh Võ Thanh T1 được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông để nhận số tiền 40.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004684 ngày 27/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 56,5 cm; cán dao bằng gỗ màu nâu dài 16,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 40 cm, nơi rộng nhất là 6,5 cm, trên lưỡi dao có 04 lỗ hình tròn và 03 lỗ hình bầu dục;

+ 01 (Một) vỏ thùng giấy đựng bia nhãn hiệu BIA SAIGON LAGER;

- Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn L1 chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, hứa sẽ không vi phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Xét về hành vi thực hiện tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo L1 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/8/2023, trên đường đi từ thị xã G về nhà, bị cáo L1 thấy anh Võ Thanh T1 đang ngồi uống nước với anh Nguyễn Thành N tại quán của chị Võ Thị Nguyệt S nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh T1. Sau đó, bị cáo Huỳnh Tấn L1 đi về nhà để lấy một con dao tự chế bỏ trong một thùng giấy và đi đến chỗ anh T1 đang ngồi; tại đây, bị cáo Huỳnh Tấn L1 dùng dao tự chế chém nhiều cái vào hai cánh tay và vai phải của anh T1 gây thương tích với tỷ lệ 41%.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L1 là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố các bị cáo Huỳnh Tấn L1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ và xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một

mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường phần lớn cho bị hại, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và đang là lao động chính để nuôi con nhỏ. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao tự chế dài 56,5 cm; cán dao bằng gỗ màu nâu dài 16,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 40 cm, nơi rộng nhất là 6,5 cm, trên lưỡi dao có 04 lỗ hình tròn và 03 lỗ hình bầu dục và 01 vỏ thùng giấy đựng bia nhãn hiệu BIA SAIGON LAGER. Xét thấy, đây là công cụ để các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 30.000.000 đồng; ngày 27/06/2024, ông Huỳnh Văn B (Cha của bị cáo) tiếp tục nộp 40.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Võ Thanh T1 tiếp tục yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn L1 bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây nên với số tiền là 104.339.000 đồng và bị cáo L1 thống nhất bồi thường. Do đó, bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bị hại Võ Thanh T1 số tiền 104.339.000 đồng

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần được chấp nhận như đã nhận định trên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1/ Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L1 **07 (B1) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023.

2/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (*Một*) con dao tự chế dài 56,5 cm; cán dao bằng gỗ màu nâu dài 16,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 40 cm, nơi rộng nhất là 6,5 cm, trên lưỡi dao có 04 lỗ hình tròn và 03 lỗ hình bầu dục và 01 (*Một*) vỏ thùng giấy đựng bia nhãn hiệu BIA SAIGON LAGER.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 16/QĐ-VKSGCD ngày 07/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông và biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/03/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn L1 có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Võ Thanh T1 số tiền 104.339.000 đồng.

Anh Võ Thanh T1 được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông để nhận số tiền 40.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004684 ngày 27/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn L1 có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm là 5.216.950 đồng (*Năm triệu, hai trăm mười sáu nghìn, chín trăm năm mươi đồng*)

5/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại, người có QL và NV liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Duy Mạnh

THÀNH VIÊN HĐXX

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tâm

Nguyễn Văn Vân

Lưu Duy Mạnh